

BỘ Y TẾ
TỔNG CỤC DÂN SỐ -
KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH

Số: 96 /TCDS - QMDS
V/v hướng dẫn thực hiện Chiến dịch
năm 2015.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2015

Kg P-PTT.
Đk tin Website.

Kính gửi:

- Sở Y tế các tỉnh, thành phố;
- Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình các tỉnh, thành phố.

16/8/15

ND

Căn cứ công văn số 439/BYT-TCDS ngày 21/01/2015 của Bộ Y tế về hướng dẫn kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia Dân số-Kế hoạch hóa gia đình, Tổng cục Dân số-Kế hoạch hóa gia đình (DS- KHHGD) hướng dẫn một số nội dung chủ yếu trong việc tổ chức thực hiện Chiến dịch năm 2015 như sau:

I. MỤC TIÊU CHIẾN DỊCH

Tăng cường tuyên truyền vận động, hỗ trợ nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD tại các xã đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng có mức sinh cao và không ổn định, xã thuộc vùng biển, đảo, ven biển và các xã thực hiện theo quyết định của địa phương góp phần thực hiện chỉ tiêu kế hoạch Dân số-Kế hoạch hóa gia đình năm 2015, cụ thể:

1. Triển khai thực hiện chiến dịch tại 2.154 xã và các xã thực hiện theo quyết định của địa phương (có phụ lục kèm theo).
2. Đảm bảo thực hiện cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch hóa gia đình năm 2015 tại các xã trong thời gian triển khai Chiến dịch cụ thể: đạt 50% chỉ tiêu kế hoạch triệt sản; đạt 60% chỉ tiêu kế hoạch đặt dụng cụ tử cung; đạt 60% chỉ tiêu kế hoạch thuốc tiêm, thuốc cấy.
3. Cung cấp thông tin về SKSS/KHHGD và các dịch vụ dân số cho các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh sản, vị thành niên và thanh niên trên địa bàn Chiến dịch.
4. Lựa chọn xã tổ chức các hoạt động nâng cao chất lượng dân số phù hợp với địa phương.

II. THỜI GIAN, TIẾN ĐỘ

Chiến dịch năm 2015, được tổ chức làm 2 đợt:

- Đợt I: Tổ chức tại ít nhất 70% số xã địa bàn Chiến dịch của mỗi tỉnh, thành phố. Kết thúc Chiến dịch đợt I trước ngày 30/4/2015.

- Đợt II: Tổ chức ở các xã địa bàn Chiến dịch chưa triển khai trong đợt I và bổ sung thực hiện Chiến dịch lượt II tại các xã chưa hoàn thành chỉ tiêu Chiến dịch. Kết thúc Chiến dịch đợt II trước ngày 30/10/2015.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRONG CHIẾN DỊCH

A. Trung ương

1. Chỉ đạo điều hành Chiến dịch

- Hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chiến dịch.

- Giám sát, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện và đánh giá kết quả hoạt động của Chiến dịch; phát hiện, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Chiến dịch.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết Chiến dịch.

2. Tổ chức các hoạt động truyền thông vận động

- Hướng dẫn các hoạt động truyền thông trong thời gian trước, trong và sau Chiến dịch

- Xây dựng và cung cấp các thông điệp, sản phẩm truyền thông mẫu sử dụng trong Chiến dịch.

B. Địa phương

1. Kế hoạch triển khai Chiến dịch

1.1. Cấp tỉnh

- Căn cứ mục tiêu của Chiến dịch và tình hình của địa phương, hướng dẫn các huyện, xã lựa chọn địa bàn phù hợp

- Tổ chức xây dựng kế hoạch, đảm bảo phương tiện tránh thai, thuốc thiết yếu, vật tư, thiết bị, dụng cụ y tế cho Chiến dịch.

- Phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ tổ chức thí điểm cung cấp một số gói dịch vụ nâng cao chất lượng dân số.

1.2. Cấp huyện

- Hướng dẫn cấp xã lập kế hoạch và tổ chức triển khai Chiến dịch, đồng thời tổ chức giám sát tại 100% các địa bàn tổ chức Chiến dịch.

1.3. Cấp xã

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chiến dịch, nắm rõ các đối tượng có nhu cầu trên địa bàn, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị cung cấp dịch vụ đảm bảo các hoạt động triển khai đạt hiệu quả cao.

2. Truyền thông

- Tăng cường truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về kế hoạch hóa gia đình, nâng cao chất lượng dân số.

- Vận động sự ủng hộ, cam kết của các nhà lãnh đạo, chức sắc và những người có uy tín trong cộng đồng.

- Tăng cường sự phối hợp của các Ban, ngành, đoàn thể tại các địa phương và huy động cộng tác viên dân số và các đoàn thể tại xã tổ chức tuyên truyền, vận động nhóm nhỏ, vận động trực tiếp tại hộ gia đình các đối tượng trong diện vận động thực hiện KHHGĐ.

3. Cung cấp dịch vụ

- Huy động các đội dịch vụ lưu động tuyến tỉnh, huyện hỗ trợ kỹ thuật và thực hiện các dịch vụ kỹ thuật tại các địa bàn Chiến dịch.

- Tùy theo điều kiện của địa phương, tổ chức tập huấn và bố trí một số đội cung cấp dịch vụ có khả năng thực hiện tốt gói dịch vụ nâng cao chất lượng dân số tại địa bàn Chiến dịch.

- Đảm bảo thuốc thiết yếu, trang thiết bị, dụng cụ y tế, phương tiện tránh thai phục vụ Chiến dịch đầy đủ và kịp thời.

- Thông báo thời gian, địa điểm tổ chức cung cấp dịch vụ và tổ chức cho đối tượng đăng ký nhu cầu thực hiện dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGĐ.

4. Giám sát, kiểm tra

- Cấp tỉnh giám sát tiến độ triển khai và công tác phối kết hợp trong thực hiện Chiến dịch giữa các cơ quan, đơn vị cấp huyện, xã. Thực hiện kiểm tra giám sát ở 100% số huyện và ít nhất ở 50% số xã địa bàn Chiến dịch.

- Cấp huyện phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức giám sát tại 100% số xã triển khai Chiến dịch.

5. Thống kê, báo cáo, sơ kết, tổng kết

- Thường xuyên cập nhật thông tin, tổng hợp, xây dựng báo cáo gửi về Vụ Truyền thông giáo dục, Vụ Dân số - KHHGĐ / Tổng cục Dân số - KHHGĐ gồm:

+ Báo cáo kế hoạch tổ chức triển khai Chiến dịch năm 2015 trong tháng 3/2015.

+ Báo cáo tiến độ triển khai Chiến dịch, gửi vào ngày 20 hàng tháng trong thời gian tổ chức triển khai Chiến dịch

+ Báo cáo sơ kết Chiến dịch đợt I gửi trước ngày 20/6/2015.

+ Báo cáo tổng kết Chiến dịch gửi trước ngày 20/11/2015.

- Các địa phương tổ chức các Hội nghị triển khai Chiến dịch, Hội nghị sơ kết, tổng kết Chiến dịch theo qui định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách Trung ương

Kinh phí tổ chức thực hiện Chiến dịch tại 2.154 xã được đảm bảo từ nguồn ngân sách Trung ương thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia DS-KHHGĐ.

2. Huy động ngân sách địa phương

Với các mục chi vượt mức kinh phí đã được Trung ương phân bổ trong kế hoạch và các mục chi tại địa bàn mở rộng của Chiến dịch, Sở Y tế báo cáo và đề nghị Ủy ban Nhân dân tỉnh bổ sung kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương.

Trong quá trình thực hiện Chiến dịch ở địa phương, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các tỉnh, thành phố phản ánh bằng văn bản về Tổng cục DS - KHHGD (Vụ Quy mô dân số - KHHGD) để bổ sung, điều chỉnh kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Các Vụ, đơn vị thuộc Tổng cục;
- Lưu: VT, QMDS(3).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Tân

BỘ Y TẾ
TỔNG CỤC DS - KHHGD

PHỤ LỤC

DANH SÁCH SỞ XÃ TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH NĂM 2015

(Kèm theo công văn số 96 ngày 11/3 / 2015)

TT	Đơn vị	Số xã triển khai chiến dịch
	TOÀN QUỐC	2154
I	Miền núi phía bắc	
1	Hà Giang	140
2	Tuyên Quang	56
3	Cao Bằng	127
4	Lạng Sơn	91
5	Lào Cai	113
6	Yên Bái	72
7	Thái nguyên	48
8	Bắc Kạn	50
9	Phú Thọ	60
10	Bắc Giang	36
11	Hoà Bình	74
12	Sơn La	99
13	Lai Châu	77
14	Điện biên	96
II	Đồng bằng S.Hồng	
15	Hà Nội	5
16	Hải Phòng	5
17	Quảng Ninh	22
18	Hải Dương	5
19	Hưng Yên	5
20	Vĩnh Phúc	5
21	Bắc Ninh	5
22	Hà Nam	5
23	Nam Định	5
24	Ninh Bình	5
25	Thái Bình	5
III	Miền trung	
26	Thanh Hoá	114
27	Nghệ An	101
28	Hà Tĩnh	49

TT	Đơn vị	Số xã triển khai chiến dịch
29	Quảng Bình	44
30	Quảng Trị	5
31	Thừa Thiên Huế	10
32	Đà Nẵng	5
33	Quảng Nam	84
34	Quảng Ngãi	54
35	Bình Định	26
36	Phù Yên	19
37	Khánh Hoà	5
38	Ninh Thuận	15
39	Bình Thuận	10
IV	Tây nguyên	
40	Đắk Lắk	43
41	Đắk Nông	25
42	Gia lai	75
43	Kom tum	53
44	Lâm Đồng	35
V	Đông Nam Bộ	
45	Hồ Chí Minh	5
46	Đồng Nai	5
47	Bình Dương	5
48	Bình Phước	9
49	Tây Ninh	5
50	Bà Rịa Vũng Tàu	5
VI	Đ.B.S. Cửu Long	
51	Long An	5
52	Tiền Giang	5
53	Bến Tre	5
54	Trà Vinh	29
55	Vĩnh Long	5
56	Cần Thơ	5
57	Hậu Giang	5
58	Sóc Trăng	44
59	An giang	5
60	Đồng Tháp	5
61	Kiên Giang	5
62	Bạc Liêu	8
63	Cà Mau	11